



CÁC NĂNG LỰC CỐT LÕI VỀ LĨNH VỰC SỨC KHỎE MÔI TRƯỜNG – NGHỀ NGHIỆP CỦA GIẢNG VIÊN CÓ TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TẠI HSPH

Đơn vị soạn thảo: Khoa Sức khỏe Môi trường – Nghề nghiệp

CÁC NĂNG LỰC CỐT LÕI

1. Xác định các yếu tố nguy cơ môi trường và các vấn đề sức khỏe liên quan (môi trường tự nhiên, nghề nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm)
2. Tham gia xây dựng và thực hiện kế hoạch can thiệp về các vấn đề sức khỏe môi trường (môi trường tự nhiên, nghề nghiệp và an toàn thực phẩm)
3. Tham gia theo dõi/giám sát việc thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, vệ sinh và an toàn nghề nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm.

CÁC KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG CẦN ĐẠT ĐƯỢC

1	<i>Kiến thức cơ bản</i>	1. Liệt kê các cấu phần cơ bản của môi trường, mô tả đặc điểm và mối quan hệ tương tác giữa các cấu phần đó.
		2. Hiểu và mô tả được mối quan hệ giữa con người với môi trường nói chung và với từng cấu phần của môi trường nói riêng
		3. Hiểu và mô tả được các khái niệm, nguyên tắc cơ bản về SKMT-NN và an toàn vệ sinh thực phẩm
2	<i>Xác định và phân tích vấn đề</i>	Xác định các yếu tố nguy cơ SKMT-NN và an toàn VSTP truyền thống và hiện đại ở cấp địa phương, vùng và quốc gia. Phân tích được các vấn đề sức khỏe liên quan tới các yếu tố nguy cơ SKMT-NN và ATVSTP
3	<i>Quản lý</i>	Tiếp cận và hiểu được các luật, chính sách, quy định hiện hành liên quan đến SKMT – NN và ATVSTP ở Việt Nam
4	<i>Truyền thông</i>	1. Nhận biết được các vấn đề SKMT-NN nổi cộm cần truyền thông giáo dục
		2. Tham gia triển khai các chương trình truyền thông giáo dục về SKMT-NN, có khả năng sử dụng ngôn ngữ và nội dung

		thông tin phù hợp với văn hóa địa phương.
5	<i>Các khả năng cần thiết khác</i>	1. Đọc hiểu và sử dụng được các từ ngữ chuyên môn cơ bản về lĩnh vực SKMT-NN.
		2. Xác định và tìm được các nguồn thông tin/cung cấp thông tin chính xác về lĩnh vực SKMT-NN và an toàn VSTP.